

Số: **196/2020/QĐST-HNGĐ**

Liên Chiểu, ngày 17 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 và 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 460/2020/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Ông Nguyễn Văn V - Sinh năm 1968.

Địa chỉ: Số 411 Âu Cơ, phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

+ Bà Ngô Thị C - Sinh năm 1964.

Địa chỉ: Số 411 Âu Cơ, phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn V và bà Ngô Thị C kết hôn với nhau năm 2006, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Nam Dương, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn ông V và bà C về sống tại số 411 Âu Cơ, phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng. Trong quá trình chung sống, ông V và bà C thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp nhau, hai bên không còn tình cảm yêu thương với nhau nữa. Vợ chồng ông V và bà C đã sống ly thân từ năm 2019 cho đến nay và

đều xác định không còn tình cảm, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc. Do đó, ông V và bà C làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết cho được thuận tình ly hôn.

Xét thấy, ông V và bà C đã thật sự tự nguyện ly hôn, mâu thuẫn đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình công nhận sự thuận tình ly hôn của ông V và bà Cảnh.

[3] Về tài sản chung: Ông Nguyễn Văn V và bà Ngô Thị C xác nhận không có.

[4] Về nợ chung: Ông Nguyễn Văn V và bà Ngô Thị C xác định không có nợ chung.

[5] Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) ông Nguyễn Văn V và bà Ngô Thị C chịu.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. *Về quan hệ hôn nhân:* Ông Nguyễn Văn V và bà Ngô Thị C thống nhất thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 57, quyền số 01/05 ngày 08/9/2006 của Ủy ban nhân dân phường Nam Dương, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng không còn giá trị pháp lý.

1.2. *Về quan hệ con chung:* Ông Nguyễn Văn V và bà Ngô Thị C xác định không có.

1.3. *Về tài sản chung:* Ông Nguyễn Văn V và bà Ngô Thị C xác định không có.

1.4. *Về nợ chung:* Ông Nguyễn Văn V và bà Ngô Thị C xác nhận không có.

2. Về lệ phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) ông Nguyễn Văn V và bà Ngô Thị C phải chịu, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0004811 ngày 01 tháng 12 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND. quận Liên Chiểu;
- Chi cục THADS quận Liên Chiểu;
- UBND phường Nam Dương, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Trương Thị Hồng Thủy